

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP TOÀN QUỐC LỚP 5

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1509/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT)

TP.Hồ Chí Minh

STT	ID	Họ và tên	Đơn vị	Trường	Điểm	Thời gian	Thành tích
1	1223335825	Tô Huỳnh Phúc	Quận Gò Vấp	Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền	2340	1727	Bạc
2	1227791212	Phạm Trần Thanh Trúc	Quận 12	Tiểu học Nguyễn Khuyến	2340	1733	Bạc
3	1223708167	Phan Thụy Khanh	Quận Gò Vấp	Tiểu học Võ Thị Sáu	2330	1763	Đồng
4	1226032114	Trần Lan Anh	Quận Bình Thạnh	Tiểu học Nguyễn Trọng Tuyển	2310	1598	Đồng
5	104099112	Trần Nguyễn Thanh Danh	Quận 8	Tiểu học Âu Dương Lân	2310	1602	Đồng
6	1224109694	Nguyễn Phúc Chương	Quận 3	Tiểu học Phan Đình Phùng	2310	1722	Đồng
7	1223135196	Phan Minh Anh	Quận 1	Tiểu học Đuốc Sóng	2300	1341	Đồng
8	1222544690	Bùi Duy Hưng	Quận 10	Tiểu học Võ Trường Toản	2300	1736	Đồng
9	1226489727	Phạm Từ Khánh Hưng	Quận 1	Tiểu học Lương Thế Vinh	2300	1800	Đồng
10	104367981	Nguyễn Ngọc Minh	Quận 4	Nguyễn Văn Trỗi	2290	1658	Đồng
11	1221535117	Đinh Nho An	Quận Tân Bình	Tiểu học Lê Văn Sỹ	2290	1734	Đồng
12	1224441639	Đoàn Vũ Nguyệt Ánh	Quận Bình Tân	Tân Tạo A	2290	1800	Đồng
13	1226996711	Nguyễn Ngọc Nam Phương	Quận 12	Tiểu học Nguyễn Khuyến	2280	1731	Đồng
14	1201201516	Đặng Minh Quang	Quận Thủ Đức	Tiểu học Đào Sơn Tây	2280	1735	Đồng
15	1225158793	Đào Nhật Hoàng Anh	Quận Bình Thạnh	Tiểu học Chu Văn An	2270	1800	KK
16	1216346758	Lê Thị Tường Nghi	Quận Bình Thạnh	Tiểu học Thanh Đa	2260	1659	KK
17	1222681411	Hoàng Thảo Nhi	Quận Phú Nhuận	TH-THCS-THPT Việt Úc	2260	1726	KK
18	1222954424	Hoàng Nguyễn Khánh Linh	Quận 1	Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm	2260	1762	KK
19	1220541987	Trịnh Minh Quân	Quận 2	Tiểu học An Phú	2250	1735	KK
20	1222056582	Trần Ngọc Diễm Quỳnh	Quận Gò Vấp	HERMANN GMEINER	2250	1800	KK
21	1224437821	Lê Trọng Đạt	Quận Bình Thạnh	Tiểu học Chu Văn An	2240	1758	KK
22	1225135691	Hồ Thiên An	Quận Tân Bình	Tiểu học Lê Văn Sỹ	2230	1731	KK
23	1224056488	Mai Lê Nguyên	Quận 8	Tiểu học Trần Nguyên Hãn	2230	1763	KK
24	1228511196	Nguyễn Ngọc Quyết	Quận Tân Bình	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	2230	1800	KK
25	1222772847	Hoàng Anh Thu	Quận 6	Tiểu học Phú Lâm	2220	1726	KK
26	1202515603	Trần Đông Đông	Quận Tân Phú	Tiểu học Tân Hương	2220	1742	KK
27	1222615494	Nguyễn Duy Uyên Phương	Quận 4	Nguyễn Văn Trỗi	2220	1779	KK
28	1222257790	Đặng Gia Chí	Quận 6	Tiểu học Nguyễn Huệ	2220	1800	KK

STT	ID	Họ và tên	Đơn vị	Trường	Điểm	Thời gian	Thành tích
29	1222180810	Đỗ Thành Nam	Quận Gò Vấp	HERMANN GMEINER	2210	1690	KK
30	1202994642	Cao Thanh Hiếu	Quận Gò Vấp	Tiểu học Võ Thị Sáu	2210	1732	KK
31	1222938120	Đỗ Trần Gia Hân	Quận 1	Tiểu học Đuốc Sóng	2210	1751	KK
32	116632488	Phạm Ngọc Gia Khiêm	Quận 9	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	2200	1800	KK
33	1224151813	Võ Minh Phát	Quận 10	Tiểu học Dương Minh Châu	2200	1800	KK
34	1203953549	Nguyễn Hoàng Long	Quận 8	Tiểu học Âu Dương Lân	2180	1712	KK
35	1224294909	Huỳnh Trang Minh Đạt	Quận 10	THDL Quốc tế Việt Úc	2180	1743	KK
36	1216026807	Nguyễn Hồ Bảo Vân	Quận 3	Tiểu học Nguyễn Thái Sơn	2170	1600	KK
37	1222156638	Lê Gia Phú	Huyện Hóc Môn	Tiểu học Tân Xuân	2160	1761	KK
38	1210637641	Trần Nguyễn Yên Trâm	Quận 11	Tiểu học Lạc Long Quân	2140	1757	KK

Danh sách này có 38 thí sinh./.